

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-PT

Ngày: 25.12.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: Ông Võ Công Phương, Bà Võ Thị Hồng Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoàng - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Trương Văn T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố QN đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 118/2018/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố QN.

Bị cáo bị kháng nghị:

Trương Văn T, sinh năm: 1992 tại AN, Bình Định; nơi cư trú: Thôn TK, xã NM, thị xã AN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ sửa xe mô tô; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn A sinh năm 1969 và bà: Đặng Thị D, sinh năm 1964; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 11.5.2018 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện TP, Bình Định khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 25.5.2018, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện TS, Bình Định khởi tố về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”;

- Ngày 03.8.2018 bị Tòa án nhân dân thị xã AN, Bình Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt, tạm giam ngày 02.3.2018 (trong vụ án khác); có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Trương Văn B không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhiều năm làm nghề sửa xe máy, Trương Văn T biết loại xe Yamaha-Exciter 150 có 01 rơ le kết nối với khóa điện gắn sau mặt nạ trước đầu xe, chỉ cần dùng sợi dây điện đối vào 02 khe gắn dây điện ở hai đầu rơ le thì sẽ đề được xe nổ máy mà không cần đến chìa khóa xe nên từ ngày 16.01.2018 đến ngày 23.01.2018, T đã rủ Trương Quốc N và Trương Văn B thực hiện 03 lần trộm cắp xe mô tô trên địa bàn TP.QN, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 16.01.2018, Trương Văn T rủ Trương Quốc N đi trộm xe mô tô, N đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter chở Nhựt từ TX.AN đến TP.QN, dạo quanh nhiều tuyến đường tìm xe mô tô để trộm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua quán ở đường TP, TP.QN, thấy xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter 150, màu trắng đỏ của anh Nguyễn Ngọc T dựng trên vỉa hè, không có ai trông coi, T dùng xe lại bảo N ngồi trên xe cảnh giới còn T đi bộ đến gần xe mô tô móc rơ le sau mặt nạ xe ra rồi dùng sợi dây đồng mang theo sẵn đối vào 02 đầu rơ le kết nối nguồn điện, đề xe nổ máy chạy đi, N chạy theo sau.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 17.01.2018, T tiếp tục rủ N cùng đi trộm cắp xe mô tô. N điều khiển xe mô tô chở T đi dạo trên các tuyến đường của TP.QN tìm xe mô tô để trộm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua quán cà phê ở P.NP, TP.QN thấy xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter 150, màu trắng đen đỏ của anh Bùi Đức D dựng phía trước quán không người trông coi, N ngồi trên xe quan sát cảnh giới còn T đi đến gần xe, với cách thức như đã thực hiện ở trên, T mở được khóa xe đề nổ máy xe chạy trước, N chạy theo sau.

Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 23.01.2018, T rủ em ruột là Trương Văn B đi đến TP.QN tìm xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter 150 để sơ hở thì trộm cắp, B đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô Exciter, màu xanh bạc chở B đi đến trước quán cà phê ở đường HV, TP.QN thấy xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter 150, màu xám đen của anh Nguyễn Văn Q dựng phía trước quán không có người trông coi, B ngồi quan sát cảnh giới còn T đi đến gần xe với cách thức như đã thực hiện ở trên, mở được khóa xe rồi đề nổ máy xe chạy trước, B chạy theo sau.

Ngày 25.3.2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP.QN kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu trắng đỏ trị giá: 42.000.000đồng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu trắng đỏ đen trị giá: 42.000.000đồng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu xám đen trị giá: 40.000.000đồng. Tổng trị giá là 124.000.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 118/2018/HS-ST ngày 31.10.2018 của Tòa án nhân dân thành phố QN đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Trương Văn T và Trương Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn T 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt Trương Văn B 06 tháng tù; về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 25.11.2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố QN kháng nghị với nội dung tăng hình phạt đối với bị cáo Trương Văn T.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ nhưng cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 BLHS xử bị cáo dưới khung hình phạt là nhẹ. Chấp nhận kháng nghị của VKSND TP.QN, sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Bị cáo Trương Văn T đã cùng với Trương Quốc N và Trương Văn B trộm cắp 03 chiếc xe xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, tổng trị giá là 124.000.000đồng. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Viện kiểm sát nhân dân thành phố QN có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKS ngày 15.11.2018 với nội dung tăng hình phạt đối với bị cáo Trương Văn T. Xét kháng nghị, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo Trương Văn T có nhân thân xấu, ngoài lần trộm cắp này, bị cáo còn đang bị khởi tố và xét xử 03 vụ khác. Do đó chưa thể hiện được sự ăn năn hối cải. Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để áp dụng Điều 54 BLHS xử bị cáo dưới khung hình phạt là không có căn cứ, do đó chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt của VKSND thành phố QN.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố QN; sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA TP.QN;
- TA, VKS, CA TP.QN;
- Chi cục THADS TP.QN;
- Sở tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình